

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày: 16/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG**.

Thư ký phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ NGỌC LAN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **HỒ CHÍ DŨNG** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST – HS ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN HỮU D**, sinh năm 1977; tại Tây Ninh; trú tại: số 91/5A, Đường 59 – NCTH, tổ 23, khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N và bà Phạm Kim K; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 88/2018/QĐ – TA ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đối với Nguyễn Hữu D, thời gian chấp hành quyết định là 15 tháng, chấp hành xong ngày 15/8/2019.

Nhân thân: Tại Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số: 220/QĐ – UBND ngày 27/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Hữu D, thời gian chấp hành quyết định là

24 tháng, chấp hành xong ngày 30/8/2013, đã đủ thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 15/5/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị **Lục Thị YTr**, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 339, khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/5/2020, bị cáo Nguyễn Hữu D thuê xe ôm từ nhà đến Trung tâm thương mại Long Hoa mục đích tìm mẹ đang buôn bán tại đây để xin tiền. Đến nơi, bị cáo D đi bộ vào bên trong, khi đi ngang cửa số 2 của Trung tâm thương mại Long Hoa thuộc khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì nhìn thấy xe mô tô loại Wave màu xanh, biển số 70G1 – 520.30 của chị Lục Thị YTr đang dựng trước dãy sạp bán hàng, không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, bị cáo D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị YTr để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng. Để thực hiện ý định của mình, bị cáo D tiến lại gần xe, quan sát xung quanh thấy mọi người không ai cảnh giác, bị cáo ngồi lên xe nổ máy chạy đi. Vừa lúc đó, người dân xung quanh phát hiện truy hô nên anh Trần Quang H là chồng của chị Trinh đang ở gần đó cùng người dân dùng xe mô tô đuổi theo bị cáo. Khi đuổi đến đoạn đường Trần Phú thuộc ấp LH, xã TT, thị xã Hòa Thành anh Hùng đuổi kịp xe bị cáo D, anh H điều khiển xe ép sát vào xe bị cáo D làm xe bị cáo D điều khiển ngã xuống đường. Bị cáo D bị bắt cùng tang vật giao cho công an xử lý.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 33/KLĐG – TTHS ngày 13/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, kết luận: Xe mô tô biển số 70G1 – 520.30, trị giá 5.000.000 đồng.

Qua xác minh bị cáo D không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Quá trình điều tra, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ - VKSHT ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các tài sản không còn giá trị sử dụng:

+ 02 (hai) bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) hộp quẹt ga màu vàng – xanh, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo các tài sản không liên quan đến việc phạm tội: 01 (một) điện thoại Samsung màu đen, tình trạng máy bị hư hỏng không mở nguồn được, mặt trong có ghi chữ và số: “GS5360#3”.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Lục Thị YTr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[1]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 08 giờ 50 phút ngày 12/5/2020, tại khu vực cửa số 2 của Trung tâm Thương mại Long Hoa, thuộc khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành; bị cáo Nguyễn Hữu D đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt của Lục Thị YTr 01 xe ô tô loại Wave màu xanh, biển số 70G1 – 520.30 trị giá 5.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Khi quyết định hình phạt, Tòa án thấy rằng:

[2.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo nhân thân xấu, năm 2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh để cai nghiện ma túy. Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới các tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[2.2]. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Tòa án xem xét.

[3]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Tòa án miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy các tài sản không còn giá trị sử dụng:*

+ 02 (hai) bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) hộp quẹt ga màu vàng – xanh, đã qua sử dụng;

- *Trả lại cho bị cáo các tài sản không liên quan đến việc phạm tội:* 01 (một) điện thoại Samsung màu đen, tình trạng máy bị hư hỏng không mở nguồn được, mặt trong có ghi chữ và số: “GS5360#3”.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Ghi nhận bị hại Lục Thị YTr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu D 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 02 (hai) bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, đã qua sử dụng;

+ 01 (một) hộp quẹt ga màu vàng – xanh, đã qua sử dụng;

- *Trả lại cho bị cáo:* 01 (một) điện thoại Samsung màu đen, tình trạng máy bị hư hỏng không mở nguồn được, mặt trong có ghi chữ và số: “GS5360#3”.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Ghi nhận bị hại Lục Thị YTr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa án không đặt ra xử lý.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Viện kiểm sát Hòa Thành.
- Thi hành án DS Hòa Thành.
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng